

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒;

Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: **Kinh tế**

Chuyên ngành: **Tài chính ngân hàng**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **PHAN THỊ LINH**

2. Ngày tháng năm sinh: 01/03/1983; Nam ☐ ; Nữ ☒ ; Quốc tịch: **Việt Nam**;

Dân tộc: **Kinh**;

Tôn giáo: **Không**

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: **Chưa**

4. Quê quán: **Xã Tân Dân, Huyện Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh.**

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Số nhà 58/36 Đường số 9, Tổ 8, Khu phố 1, Phường Linh Tây, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.**

6. Địa chỉ liên hệ: **Khoa Ngân hàng, Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh, số 56 Hoàng Diệu 2, Phường Linh Chiểu, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.**

Điện thoại di động: **0986010383**; E-mail: **linhpt@hub.edu.vn**

7. Quá trình công tác:

Từ 1/2006 - 6/2015: **Giảng viên, Trường Cao đẳng Lương thực, thực phẩm Đà Nẵng.**

Từ 7/2015 – đến nay: **Giảng viên, Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh.**

Chức vụ hiện nay: **Giảng viên**, Chức vụ cao nhất đã qua: **Giảng viên**

Cơ quan công tác hiện nay: **Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh.**

Địa chỉ cơ quan: **56 Hoàng Diệu 2, Phường Linh Chiểu, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.**

Điện thoại cơ quan: **(028) 38 291901**

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): **Không**

8. Đã nghỉ hưu: **Đang làm việc**

9. Trình độ đào tạo:

- **Được cấp bằng Đại học ngày 05 tháng 09 năm 2005**

Ngành: **Ngân hàng**

Chuyên ngành: **Tài chính – Tín dụng**

Nơi cấp bằng Đại học: Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng, Việt Nam.

Số văn bằng: C 694289 số vào sổ 27CQ/0766

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 15 tháng 12 năm 2010

Ngành: Quản trị kinh doanh

Chuyên ngành: Tài chính Ngân hàng

Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Đại học Đà Nẵng, Việt Nam.

Số văn bằng: 001003 số vào sổ 001947

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 29 tháng 07 năm 2015:

Ngành: Tài chính ngân hàng

Chuyên ngành: Tài chính ngân hàng

Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam.

Số văn bằng: 004655 số vào sổ 2015 - 55

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: **Chưa**

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó giáo sư** tại HĐGS cơ sở: **Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh.**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó giáo sư** tại HĐGS ngành, liên ngành: **Kinh tế**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Hướng nghiên cứu số 1: Phát triển dịch vụ ngân hàng

Theo hướng nghiên cứu này thì các công trình nghiên cứu của ứng viên chủ yếu tập trung vào nghiên cứu về phát triển dịch vụ ngân hàng, cụ thể là dịch vụ tín dụng và dịch vụ phi tín dụng.

Kết quả nghiên cứu khoa học và đào tạo theo hướng nghiên cứu 1 bao gồm:

- Bài báo và báo cáo khoa học:

+ Số lượng: **16**

+ Số thứ tự trong Mẫu 1: [2], [4], [5], [6], [7], [8], [11], [13], [21], [25], [32], [33], [36], [40], [43], [44].

Trong đó, bài báo uy tín là tác giả chính:

++ Số lượng: **15**

++ Số thứ tự trong Mẫu 1: [2], [4], [5], [6], [7], [8], [11], [13], [21], [25], [32], [36], [40], [43], [44].

- Đề tài NCKH các cấp:

+ Số lượng: **01**

+ Số thứ tự trong Mẫu 1: [1].

- Sách phục vụ đào tạo:

+ Số lượng:

+ Số thứ tự:

- Hướng dẫn Cao học:

+ Số lượng: **04**

+ Số thứ tự trong Mẫu 1: [4], [5], [6], [7].

Hướng nghiên cứu số 2: Rủi ro tín dụng ngân hàng

Nghiên cứu rủi ro tín dụng ngân hàng, theo hướng nghiên cứu này thì các công trình của ứng viên tập trung vào nêu và phân tích kinh nghiệm quản lý rủi ro tín dụng, nội dung rủi ro tín dụng, giải pháp hạn chế rủi ro tín dụng, ...

Kết quả nghiên cứu khoa học và đào tạo theo hướng nghiên cứu 2 bao gồm:

- *Bài báo và báo cáo khoa học:*

+ Số lượng: **20**

+ Số thứ tự trong Mẫu 1: [1], [3], [9], [12], [14], [17], [18], [19], [22], [23], [26], [28], [30], [31], [34], [39], [41], [42], [45], [46].

Trong đó, bài báo uy tín là tác giả chính:

++ Số lượng: **18**

++ Số thứ tự trong Mẫu 1: [1], [3], [9], [12], [14], [17], [18], [19], [22], [23], [26], [28], [34], [39], [41], [42], [45], [46].

- *Đề tài NCKH các cấp:*

+ Số lượng: **01**

+ Số thứ tự trong Mẫu 1: [3]

- *Sách phục vụ đào tạo:*

+ Số lượng: **0**

+ Số thứ tự:

- *Hướng dẫn Cao học:*

+ Số lượng: **03**

+ Số thứ tự trong Mẫu 1: [1], [2], [3].

Hướng nghiên cứu số 3: An toàn tài chính tiền tệ

Nghiên cứu An toàn tài chính tiền tệ, theo hướng nghiên cứu này thì các công trình của ứng viên tập trung vào phân tích thực trạng an toàn tài chính tiền tệ, giải pháp đảm bảo an toàn tài chính tiền tệ, ...

Kết quả nghiên cứu khoa học và đào tạo theo hướng nghiên cứu 3 bao gồm:

- *Bài báo và báo cáo khoa học:*

+ Số lượng: **12**

+ Số thứ tự trong Mẫu 1: [10], [15], [16], [20], [24], [27], [29], [35], [37], [38], [47], [48].

Trong đó, bài báo uy tín là tác giả chính:

++ Số lượng: **09**

++ Số thứ tự trong Mẫu 1: [11], [15], [16], [20], [24], [29], [37], [38], [47].

- *Đề tài NCKH các cấp:*

+ Số lượng: **01**

+ Số thứ tự trong Mẫu 1: [2].

- *Sách phục vụ đào tạo:*

+ Số lượng: **03**

+ Số thứ tự trong Mẫu 1: [1], [2], [3].

- Hướng dẫn Cao học:

+ Số lượng: **01**

+ Số thứ tự trong Mẫu 1: [8]

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) **08** HVCH bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ.

- Đã hoàn thành **03** đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên, cụ thể:

+ Thư ký **01** đề tài NCKH cấp Ngành (NHNN), đã hoàn thành nghiệm thu năm 2016, xếp loại Khá;

+ Chủ nhiệm **01** đề tài NCKH cấp Trường đã hoàn thành nghiệm thu năm 2016, đạt loại Giỏi;

+ Chủ nhiệm **01** đề tài NCKH cấp Trường đã hoàn thành nghiệm thu năm 2017, đạt loại Khá;

- Đã công bố (số lượng): **48** bài báo khoa học, trong đó có **08** bài trên tạp chí quốc tế có uy tín, **01** bài hội thảo quốc tế, **39** bài báo đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước và hội thảo quốc gia.

- Số lượng sách đã xuất bản: **03** sách chuyên khảo được xuất bản có chỉ số ISBN (NXB Tài chính ISBN:978-604-79-3168-2; NXB Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, ISBN:978-604-346-270-8; NXB Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, ISBN:978-604-346-395-8).

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

2023	Giấy khen của Hiệu Trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM, Đã có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu khoa học năm 2022	Quyết định số 1302/QĐ – ĐHNH/2023, ngày 12/5/2023
2024	Giấy khen của Hiệu Trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM, Đã có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu khoa học năm 2023	Quyết định số 1357/QĐ – ĐHNH/2024, ngày 13/5/2024
2025	Giấy khen của Hiệu Trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM, Đã có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu khoa học năm 2024	Quyết định số 1548/QĐ – ĐHNH/2025, ngày 14/5/2025

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): **Không**

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Tốt nghiệp đại học ngành Ngân hàng, chuyên ngành Tài chính – Tín dụng năm 2005, vào tháng 1/2006 tôi được tuyển dụng vào làm giảng viên Khoa Tài chính kế toán, Trường Cao Đẳng Lương thực thực phẩm Đà Nẵng, đến tháng 7/2015 tôi chuyển vào Tp. Hồ Chí Minh và được tuyển dụng vào làm giảng viên Khoa Ngân hàng, Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh. Tôi luôn tự hào với nghề mình đã lựa chọn, luôn dành tất cả

tình yêu, sự đam mê, tâm huyết, nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đóng góp sức lực và trí tuệ cho sự phát triển chung của Trường, nơi tôi làm việc. Bên cạnh đó, tôi thấy mình thật may mắn khi luôn nhận được sự quan tâm, tin tưởng, chỉ bảo từ các cấp lãnh đạo, các thể hệ nhà giáo của Nhà trường và Khoa qua các thời kỳ, sự tin nhiệm của đồng nghiệp và các thể hệ học viên, sinh viên. Kết quả đánh giá hàng năm tôi luôn hoàn thành từ tốt đến xuất sắc chức trách nhiệm vụ.

Tôi tự đánh giá dựa trên các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo như sau:

Về tư tưởng chính trị: Tôi là người có bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, hoàn toàn tin tưởng vào đường lối của Đảng, chủ trương, chính sách của Nhà nước. Chấp hành sự phân công của tổ chức, nghiêm túc thực hiện tốt quy định những nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

Về đạo đức, lối sống, tác phong và lề lối làm việc: Có đạo đức trong sáng, tâm huyết với nghề, lối sống lành mạnh, giản dị, gần gũi, thân thiện và tôn trọng đồng nghiệp, học viên, sinh viên và nhân dân nơi cư trú. Luôn nỗ lực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người giảng viên. Có trách nhiệm với công việc được giao, luôn năng động, sáng tạo, linh hoạt, dám chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Có phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc. Luôn có tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng nghiệp.

Về công tác giảng dạy: Tôi đã tham gia giảng dạy các chương trình từ Cao đẳng tại Trường Cao đẳng Lương thực, thực phẩm Đà Nẵng, bậc đại học đến sau đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh, tham gia hướng dẫn và Hội đồng đánh giá luận văn cao học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh và các trường đại học trong nước. Trong quá trình giảng dạy tôi luôn nỗ lực, tâm huyết, tìm tòi, học hỏi những kiến thức mới, những phương pháp mới phù hợp với từng đối tượng khác nhau, đã nhận được sự đánh giá tích cực của người học. Hàng năm, giờ giảng trực tiếp luôn đạt định mức quy định.

Về nghiên cứu khoa học: Là một cán bộ giảng viên, tôi luôn nhận thức sâu sắc về vai trò và ý nghĩa của hoạt động nghiên cứu khoa học trong phát triển tri thức và sự nghiệp. Tôi luôn chủ động và dành nhiều nhiệt huyết, thời gian cho công tác nghiên cứu khoa học, hàng năm luôn hoàn thành vượt định mức khoa học theo quy định của nhà trường. Trong những năm qua, tôi đã tích cực chủ trì và tham gia đề tài các cấp (Thư ký **01** đề tài cấp Bộ, Chủ nhiệm **02** đề tài cấp cơ sở), công bố **39** bài báo trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước và hội thảo quốc gia, **01** bài đăng trên kỷ yếu hội thảo quốc tế, **08** bài báo trên tạp chí uy tín thuộc danh mục Scopus, ISI (ESCI). Ngoài ra tôi luôn dành thời gian và tâm huyết để truyền lửa, hướng dẫn cho các thể hệ sinh viên nghiên cứu khoa học, nhiều công trình nghiên cứu của sinh viên do tôi hướng dẫn đã đạt kết quả cao.

Về công tác khác: Bên cạnh hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học, tôi luôn tích cực tham gia các hoạt động phong trào, đoàn thể của Khoa và Nhà trường.

Hoàn thành tốt nhiệm vụ của Chủ tịch Công đoàn bộ phận Khoa Ngân hàng nhiệm kỳ 2023-2028.

Đánh giá chung: Kể từ khi tốt nghiệp đại học năm 2005 đến nay, trong 19 năm công tác giảng dạy, tôi luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao và đảm bảo các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: **10 năm**
- Khai cụ thể ít nhất **06** năm học, trong đó có **03** năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019-2020			2		225	45	270/585/270
2	2020-2021					135	45	180/405/135(**)
3	2021-2022			2		270	45	315/675/270
03 năm học cuối								
4	2022-2023			2		270	45	315/675/270
5	2023-2024			2		225	90	315/765/270
6	2024-2025					270	45	315/675/270

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

(**) Nghỉ thai sản từ ngày 20/06/2020 đến 31/12/2020 theo chế độ.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: **Tiếng Anh**

- a) Được đào tạo ở nước ngoài:
- b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒
- c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:
- d) Đối tượng khác; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

VB2 Ngôn ngữ Anh, Trường Đại học Mở Hà Nội, Số hiệu văn bằng MHN7025414 số

vào sổ MHN707883/2023 năm cấp bằng 2023.

4. Hướng dẫn HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Trần Tấn Giang		X	X		11/2018 - 06/2020	Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM	15/10/2020 Số hiệu bằng M00250
2	Lê Quang Vĩnh		X	X		12/2019 - 11/2020		5/1/2021 Số hiệu bằng M00574
3	Lưu Quốc Đạt		X	X		02/2021 - 03/2022		04/05/2022 Số hiệu bằng M 00721
4	Đặng Thị Thuỳ Trang		X	X		10/2021 - 07/2022		24/08/2022 Số hiệu bằng M 00860
5	Trần Chí Hiếu		X	X		10/2021 - 06/2023		07/07/2023 Số hiệu bằng M 01081
6	Vũ Văn Viên		X	X		10/2021 - 06/2023		07/07/2023 Số hiệu bằng M 01086
7	Nguyễn Thị Mỹ Linh		X	X		09/2022 - 06/2023		07/07/2023 Số hiệu bằng M 01103
8	Thạch Quang Lâm		X	X		11/2023 - 07/2024		10/10/2024 Số hiệu bằng M 02054

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1							
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Đảm bảo an toàn tài chính của hệ	CK	Nhà xuất bản Tài chính, năm	2	Đồng chủ	C.3:64-137 C.4:138-183	Giấy xác nhận sử dụng

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
	thống ngân hàng Việt Nam		2022 ISBN:9786047931682		biên	C.5:184-238 C.6:239-270	sách, ngày 1/3/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM
2	Rủi ro hệ thống Ngân hàng – Chứng khoán – Bảo hiểm Việt Nam	CK	Nhà xuất bản Kinh tế Tp.HCM, 2024 ISBN:9786043462708	1	Chủ biên	Toàn bộ nội dung SCK	Giấy xác nhận sử dụng sách, ngày 1/3/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM
3	Hoạt động thanh tra, giám sát ngân hàng Việt Nam	CK	Nhà xuất bản Kinh tế Tp.HCM, 2024 ISBN: 9786043463958	2	Đồng chủ biên	C.3:78-106 C.4:107-159 C.5:160-222 C.6:223-280 C7:281-303	Giấy xác nhận sử dụng sách, ngày 1/3/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/ PCN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
II Sau khi được công nhận TS					
1	Đề tài: Giải pháp nâng cao hiểu biết tài chính cho dân cư vùng Đồng bằng sông Cửu Long	TK	Mã số: DTNH.07/2015 Cấp Bộ của Ngân hàng nhà nước Việt Nam	02/2015 - 02/2016	- Biên bản Hội đồng Tư vấn đánh giá, nghiệm thu Kết quả thực hiện đề tài KH&CN cấp Bộ năm 2015 của NHNN Việt Nam, ngày 5/5/2016. - Quyết định số 1102/ QĐ/ NHNN về việc công nhận kết quả thực hiện đề tài Khoa học và Công nghệ cấp Bộ của NHNN Việt Nam, Mã sốDTNH.07/2015,ngày 25/05/2016 Xếp loại: Khá
2	Đề tài: An ninh tài chính của các ngân hàng thương mại Việt Nam trong tiến trình hội nhập thị trường tài chính ASEAN	CN	Mã số CT-1602-40 Đề tài NCKH Cấp Trường	02/2016 - 02/2017	- Biên bản họp Hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH&CN, ngày 31/5/2016. - Quyết định số 1335 QĐ/ĐHNH về việc công nhận hoàn thành đề tài NCKH cấp Trường, ngày 16/06/2016 Xếp loại: Giỏi
3	Đề tài: Quản trị rủi ro trên cơ sở ứng dụng Basel II tại ngân hàng thương mại nhà nước Việt Nam	CN	Mã số CT-1603-58 Đề tài NCKH Cấp Trường	03/2016 -03/2017	- Biên bản họp Hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH&CN, ngày 17/1/2017. - Quyết định số 211 QĐ/ĐHNH về việc công nhận hoàn thành đề tài NCKH cấp Trường, ngày 17/02/2017. Xếp loại: Khá

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Thấy gì qua kinh nghiệm quản lý rủi ro tín dụng của một số nước trên thế giới	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 0866-7120			10 41-44	6/2011
2	Phát triển dịch vụ ngân hàng trong hội nhập kinh tế	1	x	Tạp chí Quản lý kinh tế ISSN:1859-039X			41 51-56	5/2011
3	Kinh nghiệm quản lý rủi ro tín dụng ngân hàng thương mại của một số nước trên thế giới	1	x	Tạp chí Thương mại ISSN: 0866-7500			36 50-52	12/2011
4	Xuất khẩu dịch vụ ngân hàng thời gia nhập WTO	1	x	Tạp chí Thương mại ISSN: 0866-7500			15 9-12	9/2012
5	Phát triển dịch vụ ngân hàng. Giải pháp nào cho Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 0866-7120			4(516) 21-23	11/2012
6	Phát triển dịch vụ phi tín dụng của các ngân hàng thương mại nhà nước Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN 1859-0012			192 (II) 88-93	6/ 2013
7	Giải pháp phát triển dịch vụ phi tín dụng tại các ngân hàng thương mại	2	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 0866-7120			17 (553) 21-23	7/2013
8	Nâng cao năng lực tiếp cận nguồn vốn ngân hàng của các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam	1	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia “Khơi thông nguồn vốn cho phát triển kinh			Trang 143- 150	12/2014

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
				tế Việt Nam trong giai đoạn hiện nay” ISBN: 978-604-946-028-9				
II	Sau khi công nhận tiến sĩ							
9	Bài học kinh nghiệm cho các công ty cho thuê tài chính Việt Nam từ sự đổ vỡ của công ty cho thuê tài chính nông nghiệp II	1	x	Tạp chí Quản lý kinh tế ISSN: 1859-039X			70 68-77	9/2015
10	Chính sách tài khóa Việt Nam giai đoạn 2011-2015 và một số đề xuất trong thời gian tới	1	x	Tạp chí Tài Chính ISSN: 005-56			1 (618) 38-40	10/2015
11	Những cơ hội và thách thức của thị trường tài chính Việt Nam khi gia nhập Cộng đồng kinh tế ASEAN	1	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia “Kinh tế Việt Nam trước những thách thức mới của hội nhập quốc tế” ISBN: 978-604-946-028-9			Trang 148- 156	11/2015
12	Giải pháp tiếp cận nguồn vốn ngân hàng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa	1	x	Tạp chí Tài Chính ISSN: 005-56			2 (621) 18-20	11/2015
13	Vai trò của ngân hàng đối với phát triển Công nghiệp hỗ trợ trong chiến lược phát	1	x	Tạp chí Công Thương ISSN: 0866-7756			11 149- 154	11/2015

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	triển Công nghiệp Việt Nam							
14	Một số rủi ro trong hoạt động cho thuê tài chính tại các công ty trong lĩnh vực này ở Việt Nam	1	x	Tạp chí Thông tin & Dự báo Kinh tế - Xã hội ISSN: 1859-0764			119 18-25	11/2015
15	Một số giải pháp đảm bảo an ninh tài chính của ngân hàng Việt Nam trong tiến trình gia nhập thị trường tài chính ASEAN	1	x	Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế dành cho các nhà khoa học trẻ trong lĩnh vực kinh tế và quản trị kinh doanh lần thứ nhất (ICYREB 2015) “Kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh trong bối cảnh toàn cầu hoá” ISBN: 978-04-946-028-9			2 373-384	12/2015
16	Giải pháp tăng cường quy mô Vốn tự có của Ngân hàng thương mại Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế	1	x	Thị trường Tài chính - Tiền tệ ISSN 1859-2805			24 (441) 15-18	12/2015
17	Thực trạng tiếp cận nguồn vốn ngân hàng của các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt Nam	1	x	Tạp chí Công Thương ISSN: 0866-7756			12 114-118	12/2015

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
18	Hạn chế rủi ro hệ thống ngân hàng Việt Nam trong hội nhập	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 0866-7120			2 12-15	1/2016
19	Đánh giá rủi ro trong hoạt động cho thuê tài chính của các công ty cho thuê tài chính trực thuộc Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Việt Nam	1	x	Tạp chí Công Thương ISSN: 0866-7756			2 72-76	2/2016
20	Nhìn lại chính sách tiền tệ giai đoạn 2001-2015 và một số kiến nghị	1	x	Tạp chí Tài Chính ISSN: 005-56			1(632) 63-65	5/2016
21	Lợi ích và khó khăn của các ngân hàng thương mại khi tham gia thị trường tài chính vi mô	1	x	Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ ISSN: 1859-2805			12 (453) 19-23	6/2016
22	Quản trị rủi ro trên cơ sở ứng dụng Basel II tại các Ngân hàng thương mại Nhà nước	1	x	Tạp chí Tài Chính ISSN: 005-56			2 (637) 9-11	7/2016
23	Nghiên cứu thực nghiệm về các yếu tố tác động đến lãi suất cận biên của các tổ chức tài chính vi mô tại Việt Nam	2	x	Tạp chí Công Thương ISSN: 0866-7756			10 206-213	10/2016
24	Giải pháp tăng cường an ninh tài chính trong hoạt động ngân hàng	1	x	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN 1859-0012			234 (II) 34-40	12/2016
25	Phát triển hoạt động	1	x	Tạp chí Tài			2(687)	8/2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Trung tâm Tài trợ thương mại của ngân hàng			chính ISSN: 005-56			27-30	
26	Nâng cao chất lượng hoạt động của Ngân hàng hợp tác Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 0866-7120			23 32-34	08/2018
27	Chính sách an toàn vĩ mô góp phần ổn định tài chính cho khu vực ngân hàng Việt Nam	2	x	Tạp chí Tài chính ISSN: 005-56			1(692) 88-91	11/2018
28	Cho vay thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ lúa gạo khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long	1	x	Tạp chí Tài chính ISSN: 005-56			2(701) 94-97	3/2019
29	Nâng cao chất lượng cải cách thủ tục hành chính của ngành ngân hàng góp phần cải thiện môi trường kinh doanh	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 0866-7120			11 29-31	04/2019
30	Khởi kiện thu hồi nợ của các Tổ chức tín dụng: Rào cản và đề xuất	2	x	Tạp chí Tài chính ISSN: 005-56			1 (704) 113-116	5/2019
31	Thực trạng và giải pháp hạn chế rủi ro hệ thống tài chính tại Việt Nam	3		Tạp chí Công thương ISSN: 0866-7756			17 76-84	9/2019
32	Ứng dụng công nghệ tài chính trong chuyển đổi số của ngân hàng hiện nay	1	x	Tạp chí Tài chính ISSN: 005-56			1 (714) 76-78	10/2019
33	Tác động của sở hữu nước ngoài đến rủi ro thanh khoản của các	2		Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á			164 43-54	11/2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	NHTM Việt Nam			ISSN 1859-3682				
34	Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng cho vay tiêu dùng tại các NHTM Việt Nam	1	x	Tạp chí Tài chính ISSN: 005-56			1 (750) 83-86	4/2021
35	An toàn tài chính của hệ thống ngân hàng Việt Nam	2		Tạp chí Công thương ISSN: 0866-7756			11 452-457	5/2021
36	Digital currencies for central banks	2	x	Academy of Strategic Management Journal Print ISSN: 1544-1458; Online ISSN: 1939-6104	Scopus (Q3)		20 (6) 1-9	6/ 2021
37	Impacts of monetary policy and fiscal policy and GDP growth of Vietnam	1	x	Journal of Management Information and Decision Sciences Print ISSN: 1524-7252; Online ISSN: 1532-5806	Scopus (Q2)		24(6) 1-12	6/ 2021
38	Forecasting the Crisis of Vietnam's Financial Market by Markov Switching VAR Model	1	x	Journal of Hunan University Natural Sciences. ISSN: 1674-2974	Scopus (Q2)		49 (2) 259-268	2/2022
39	Các mô hình đo lường rủi ro hệ thống	1	x	Tạp chí Tài chính			2(799) 65-68	4/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	ngân hàng Việt Nam			ISSN: 005-56				
40	Fintech Ecosystem in Vietnam	2	x	The International Conference on Business based on Digital Platform (BDP-2) ISBN: 9786047933532			Trang 561 - 575	9/2023
41	Đo lường rủi ro ngân hàng Việt Nam bằng mô hình giá trị rủi ro	1	x	Tạp chí Tài chính ISSN: 005-56			2 (811) 56-58	10/2023
42	Đo lường các yếu tố tác động đến rủi ro tín dụng tại Ngân hàng thương mại Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN: 1859-0012			322 60-69	4/2024
43	Applied regression modelling to propose recommendations for the development of banking services: A case study of commercial banks in Vietnam	1	x	Journal of Applied Data Sciences ISSN: 2723-6471	Scopus Q4		5(2) 424-440	5/2024
44	Applied regression modeling to propose policy recommendations for green banking development in Vietnam	1	x	Economics and Finance Letters ISSN: 2312-430X ISSN(p): 2312-6310	ESCI (IF:0.8) Scopus (Q4)		11 (3) 202-220	8/2024
45	Policy Recommendations	1	x	Ianna Journal of	Scopus (Q2)		6(2) 99-	08/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Improving Credit Risk Management: A Case Study of Commercial Banks in Vietnam			Interdisciplinary Studies (IJIS) ISSN: 2735-9883 E-ISSN: 2735-9891			114	
46	Risk Management Affects Green Credit Development: A Case Study of Commercial Banks in Vietnam	1	x	Montenegrin Journal of Economics ISSN: 1800-5845 eISSN: 1800-6698	ESCI (IF: 1.5), Scopus (Q2)		21(1) 31-42	1/2025
47	Key Factors Influencing Financial and Monetary Security: A Case Study in Vietnam	1	x	Ianna Journal of Interdisciplinary Studies (IJIS) EISSN: 2735-9891	Scopus (Q1)		7(1) 165-176	1/2025
48	Thực trạng chính sách tiền tệ phi truyền thống tại Việt Nam giai đoạn 2015-2024	4	x	Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			Kỳ 1 (850) 43-47	6/2025

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà ứng viên là tác giả chính sau PGS/TS: **Là tác giả chính của 08 bài trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín**, thứ tự các bài [36], [37], [38], [43], [44], [45], [46], [47].

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: **Không**

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: **Không**

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế: **Không**

Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế: **Không có.**

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Phan Thị Linh